

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HS-ST.
Ngày 21-10-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn T, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1991 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp B, xã B1, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; tạm trú: 53, tổ 3, khu phố 9, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1966 (đã chết) và bà Bò Thị R, sinh năm 1969 (đã chết); tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Các bị hại gồm có:

1. Bà Kim Thị S, sinh năm 1976; thường trú: Ấp BT, xã TS, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Ấp GB, xã TL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (chết);

Người đại diện hợp pháp của bà Kim Thị S gồm có:

1.1 Ông Kim R, sinh năm 1975; thường trú: Ấp BT, xã TS, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Ấp GB, xã TL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương – Là CH của bà Kim Thị S; ngày 05/9/2019, ông Kim R có đơn xin xét xử vắng mặt.

1.2 Kim V, sinh năm 2010; thường trú: Ấp BT, xã TS, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Ấp GB, xã TL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương – Là con ruột của bà Kim Thị S;

Người đại diện hợp pháp của cháu Kim V là ông Kim R, sinh năm 1975; thường trú: Ấp BT, xã TS, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Ấp GB, xã TL, huyện Phú

Giáo, tỉnh Bình Dương – Là cha ruột của cháu Kim V; ngày 05/9/2019, ông Kim R có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Thạch Thị H, sinh năm 1986; thường trú: Ấp BTA, xã TH, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Ấp GB, xã TL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (chết);

Người đại diện hợp pháp của bà Thạch Thị H gồm có:

2.1 Ông Kim H1; sinh năm 1984; thường trú: Ấp BTA, xã TH, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh – Là CH của bà Thạch Thị H; tạm trú: Ấp GB, xã TL, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

2.2 Ông Thạch S1, sinh năm 1940; thường trú: Ấp BTA, xã TH, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh – Là cha ruột của bà Thạch Thị H; vắng mặt.

2.3 Kim Thị TR, sinh ngày 22/02/2006; thường trú: Ấp BTA, xã TH, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh – Là con ruột của bà Thạch Thị H;

Người đại diện hợp pháp của cháu Kim Thị TR: Ông Kim H1; sinh năm 1984; thường trú: Ấp BTA, xã TH, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh – Là cha ruột của cháu Kim Thị TR; có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1996; thường trú: Ấp 1A, xã Ph, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; ngày 20/9/2019 ông Nguyễn Hoàng L có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông , vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T có giấy phép lái xe hạng C, Trung làm tài xế lái xe ô tô tải biển số 61C-363.31 cho ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1996, thường trú: Ấp 1A, xã Ph, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 16/4/2019, Lê Văn T điều khiển xe ô tô tải biển số 61C-363.31 lưu thông trên đường ĐT 741, hướng từ xã VH đến Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Khi đến cổng trường Trung học phổ thông PV, cách khoảng 5m đến 10m, Trung quan sát thấy Thạch Thị H điều khiển xe mô tô biển số 84G1-094.46 chờ phía sau Kim Thị S đang lưu thông trên làn đường xe mô tô cùng chiều phía trước. Trung tiếp tục điều khiển xe ô tô vượt lên phía trước, Trung chuyển hướng rẽ phải vào đường PT thì bậc lên xuống bên phải phần phụ của xe ô tô tải va chạm vào hông bên trái xe mô tô 84G1-094.46, cách mép đường ĐT 741 là 0,7m, cách mép đường PT 00m, làm xe mô tô văng ra (xe mô tô ngã, yên xe hướng vào lề đường PT, đầu xe mô tô quay về hướng đường ĐT 741), S và H ngã xuống đường, bánh sau bên phải xe ô tô 61C-363.31 cán qua người của S, H. Hậu quả: Kim Thị S tử vong tại hiện trường, Thạch Thị H tử vong tại Trung tâm y tế huyện Phú Giáo.

Bản kết luận giám định pháp y số 269/PC09-GĐPY ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của Kim Thị S do đa chấn thương.

Bản kết luận giám định pháp y số 270/PC09-GDPY ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của của Thạch Thị H, là do chấn thương sọ não.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 28/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 84G1-094.46 là 850.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

01 xe ô tô biển số 61C-36331; 01 giấy chứng nhận kiểm định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC-751394; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc mang tên Nguyễn Hoàng L. Đây là xe do ông Nguyễn Hoàng L đứng tên chủ sở hữu, ông L mua lại của ông Đặng Quang V (theo hợp đồng mua bán xe ngày 08/11/2018). Ngày 02/5/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã giao trả lại xe cho Nguyễn Hoàng L. Ông L nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. 01 giấy phép lái xe hạng C số 790163038586 mang tên Lê Văn T. 01 xe mô tô biển số 84 G1-094.46 do Kim H1 (chồng của Thạch Thị H) đứng tên chủ sở hữu, ngày 02/5/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo đã giao trả lại cho Kim H1, Kim H1 nhận xe và không yêu cầu gì thêm.

Xe ô tô biển số 61C-363.31, ông Nguyễn Hoàng L mua bảo hiểm của Công ty bảo hiểm Quân đội MIC Tây Ninh. Ông L chấp nhận tự thỏa thuận với công ty bảo hiểm để giải quyết vấn đề dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSPG, ngày 16/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Văn T mức hình phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T, ông Nguyễn Hoàng L và người đại diện hợp pháp của các bị hại là ông Kim H1, ông Kim R đã thỏa thuận bồi thường xong mỗi bị hại với số tiền 76.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình tố tụng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp ông Nguyễn Hoàng L gồm 01 xe ô tô biển số 61C-36331; 01 giấy chứng nhận kiểm định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC-751394; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc mang tên Nguyễn Hoàng L; trả lại cho ông Kim H1 01 xe mô tô biển số 84 G1-094.46. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 790163038586 mang tên Lê Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T thừa nhận có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe ô tô 61C-36331 lưu thông trên đoạn đường ĐT 741 hướng từ xã VH, huyện Phú Giáo đến thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, khi chuyển hướng vào đường PT thì gây tai nạn giao thông với xe mô tô gắn biển số 84G1-09446 do bà Thạch Thị H điều khiển chở phía sau bà Kim Thị S, hậu quả làm bà H và bà S chết và hư hỏng tài sản. Bị cáo và chủ sở hữu xe ô tô biển số 61C-36331 và người đại diện hợp pháp của các bị hại đã thống nhất bồi thường xong mỗi người bị hại số tiền

76.000.000 đồng; bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại Kim Thị S, Thạch Thị H là ông Kim R, ông Kim H1 không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường do các bên đã thống nhất bồi thường xong mỗi người bị hại số tiền 76.000.000 đồng; về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo; ngoài ra, không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị đơn dân sự ông Nguyễn Hoàng L vắng mặt, tuy nhiên lời khai tự nguyện cùng bị cáo đã bồi thường cho mỗi người đại diện hợp pháp của các bị hại với số tiền 76.000.000 đồng, ông L không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của các bị hại; ngoài ra, không có yêu cầu khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo điều khiển xe ô tô không quan sát khi chuyển hướng gây tai nạn giao thông làm chết người do lỗi của bị cáo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại, bị đơn dân sự, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 16/4/2019, tại ngã ba giao nhau giữa đường ĐT 741 với đường PT thuộc thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Văn T điều khiển xe ô tô biển số 61C-363.31 đi trên đường ĐT 741 theo hướng từ xã VH, huyện Phú Giáo đến thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương do không chú ý quan sát chuyển hướng không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 84G1-094.46 do bà Thạch Thị H điều khiển chở phía sau bà Kim Thị S đi đúng phần đường quy định. Hậu quả làm bà Kim Thị S, bà Thạch Thị H tử vong và hư hỏng tài sản.

[3] Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 269/PC09-GDPY ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của bà Kim Thị S do đa chấn thương; Bản kết luận giám định pháp y số 270/PC09-GDPY ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của bà Thạch Thị H là do chấn thương sọ não; Bản kết luận định giá tài sản ngày 28/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo xác định tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 84G1-094.46 là 850.000 đồng.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Văn T điều khiển xe mô tô không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ (khi chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn đã vi phạm vào khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ) gây tai nạn giao thông làm chết 02 người và hư hỏng tài sản.

[5] Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[7] Hành vi của bị cáo Lê Văn T điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông làm chết người là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người tham gia giao thông và gây thiệt hại về tài sản. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của các bị hại, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có con còn nhỏ, đại diện hợp pháp của các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[10] Do bị cáo Lê Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội lần đầu, khi quyết định hình phạt không cần cách ly bị cáo Trung ra khỏi xã hội; vì thế, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[11] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[12] Xét ý kiến của người đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường giải quyết về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo do các bên đã thỏa thuận bồi thường xong là phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Văn T và người đại diện hợp pháp của các bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong mỗi bị hại số tiền 76.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

[14] Về xử lý vật chứng: Quá trình tố tụng đã trả lại cho ông Nguyễn Hoàng L gồm 01 xe ô tô biển số 61C-36331; 01 giấy chứng nhận kiểm định về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KC-751394; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc mang tên Nguyễn Hoàng L; trả lại cho ông Kim H1 01 xe mô tô biển số 84 G1-094.46 là có căn cứ; trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 790163038586 mang tên Lê Văn T do không cấm bị cáo hành nghề điều khiển xe ô tô.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; Điều 48; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 21/10/2019).

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Văn T thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 790163038586 mang tên Lê Văn T.

Vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2019.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án của Tòa án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. Phú Giáo; 01
- CQCSĐT Công an H. Phú Giáo; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 01
- UBND TT. PV,
H. Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; 01
- Chi cục THADS H. Phú Giáo; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 05
- Lưu: HS, VP. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Duyên